

Số: 104 /SXD-GD

Hà Nam, ngày 28 tháng 01 năm 2013

HƯỚNG DẪN
ÁP DỤNG ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TỈNH HÀ NAM

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà thầu xây dựng.

Thực hiện Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 06/12/2012 của UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố Bộ Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Sở Xây dựng Hà Nam hướng dẫn áp dụng Bộ Đơn giá xây dựng để xác định chi phí xây dựng trong tổng mức đầu tư và dự toán công trình với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Bộ Đơn giá XDCT trên địa bàn tỉnh Hà Nam công bố kèm theo Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 06/12/2012; bao gồm:

- Bảng giá ca máy và thiết bị thi công.
- Đơn giá xây dựng công trình - Phần Xây dựng.
- Đơn giá xây dựng công trình - Phần Sửa chữa.
- Đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt.
- Đơn giá xây dựng công trình - Phần Khảo sát.

2. Quy định chung:

- Giá vật liệu tính trong đơn giá lấy theo công bố giá vật liệu của liên Sở Tài chính - Xây dựng và giá thị trường phổ biến trên địa bàn tỉnh tại thời điểm Quý III/2012 (chưa có thuế giá trị gia tăng).

- Nhân công trong đơn giá được tính với mức lương tối thiểu là 1.800.000 đ/tháng, cấp bậc tiền lương theo bảng lương A.I.8 (đối với nhân công xây lắp, công nhân khảo sát, thợ điều khiển máy); bảng lương B2 và B5 (đối với thuyền viên và công nhân tàu vận tải); bảng lương B12 (đối với công nhân lái xe) ban hành kèm theo Nghị định số 205/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, phụ cấp lưu động ở mức thấp nhất 20% Ltt, phụ cấp không ổn định sản xuất ở mức bình quân 10%, một số khoản lương phụ (lễ, tết, phép...) bằng 12% và một số chi phí có thể khoán trực tiếp cho người lao động tính bằng 4% so với tiền lương cấp bậc. Trong đơn giá nhân công có tính 10% phụ cấp không ổn định sản xuất; quy định số ngày công trong tháng là 26 ngày.

3. Quy định cụ thể:

3.1. Phần xây dựng:

- Công tác đóng và ép cọc BTCT không tính chi phí vật liệu cọc (cọc BTCT tính sản xuất).

- Đóng cọc thép hình và cọc larsen tính cho trường hợp cọc để lại, nếu đóng xong nhổ lên (trường hợp đóng theo biện pháp thi công) thì vật liệu chỉ tính khấu hao.

- Công tác xây (xây đá, xây gạch) chỉ tính vữa xi măng (không tính vữa tam hợp như trước đây). Trong đó xây đá bằng vữa xi măng cát vàng, xây gạch bằng vữa xi măng cát đen.

- Xây gạch chỉ: Bổ sung thêm công tác xây gạch chỉ 2 lỗ (để phân biệt với gạch đặc).

- Công tác rải mặt đường bê tông nhựa asphal (đá dăm đen và bê tông nhựa) có tính chi phí vật liệu trong đơn giá. Đơn giá 1 tấn bê tông nhựa asphal được tính theo cấp phối vật liệu và giá như đã tính chi phí vật liệu trong đơn giá của phần sản xuất bê tông nhựa. Nên khi lập dự toán để áp dụng tính giá 1 tấn bê tông nhựa trong mục rải thảm mặt đường thì không được tính chi phí sản xuất bê tông nhựa.

- Công tác sản xuất bê tông nhựa asphal: Mỗi loại bê tông nhựa (đá dăm đen, BTN hạt thô, BTN hạt trung và BTN hạt mịn) chỉ tính với 1 tỷ lệ nhựa cố định như thuyết minh áp dụng trong đơn giá. Thực tế sử dụng theo chỉ dẫn kỹ thuật để điều chỉnh vật liệu trong đơn giá và phân tích vật tư. Khi áp dụng mã hiệu sản xuất đá dăm đen và bê tông nhựa để lập dự toán thì chi phí vật liệu trong đơn giá của phần rải thảm mặt đường không được tính.

3.2. Phần lắp đặt:

Hệ số điều chỉnh chi phí tiền lương thợ điều khiển máy K_{NC}^{DC} (theo hướng dẫn tại Bảng giá ca máy).

3.3. Phần sửa chữa:

- Không có hệ số điều chỉnh chi phí nhân công từ tầng 2 trở lên như quy định trước đây.

- Cấp bậc tiền lương trong đơn giá theo bảng lương AI.8 nhóm I, nên khi vận dụng cần nhân hệ số điều chỉnh đối với công tác sửa chữa công trình thuộc nhóm II, III.

- Hệ số điều chỉnh chi phí tiền lương thợ điều khiển máy K_{NC}^{DC} (theo hướng dẫn tại Bảng giá ca máy).

3.4. Phần khảo sát:

- Cấp bậc tiền lương theo bảng lương AI.8 nhóm II.

- Máy móc thiết bị thi công lập đơn giá khảo sát không tính phần tiền lương thợ điều khiển trong ca máy vì đã được tính trong chi phí nhân công của Đơn giá xây dựng phần khảo sát. Nên hệ số điều chỉnh chi phí máy đối với vùng có mức lương tối thiểu khác với mức Ltt=1.800.000 đ/tháng đã tính trong đơn giá có thể áp dụng K=1.

3.5. Bảng giá ca máy:

- Hệ số điều chỉnh chi phí máy K_{NC}^{ĐC} là chi phí tiền lương tính trong ca máy (không phải là giá ca máy): Khi lập dự toán nên có bảng tính bù giá ca máy (Bù trừ cả giá nhiên liệu và lương tối thiểu) sau đó bù trừ chi phí máy trong bảng tính chênh lệch vật tư.

- Máy móc và thiết bị thi công cho công tác khảo sát không tính chi phí lương thợ điều khiển vì đã được tính trong chi phí nhân công của Đơn giá XDCT - Phần Khảo sát.

4. Hướng dẫn chuyển tiếp:

4.1. Bộ đơn giá XDCT công bố kèm theo Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 06/12/2012 của UBND tỉnh thống nhất áp dụng để lập, thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng công trình thực hiện từ ngày 01/01/2013 và thay thế bộ đơn giá XDCT trên địa bàn tỉnh Hà Nam công bố tại các Văn bản: Công văn số 72/UBND-GTXD (Bảng giá ca máy số 19/2006); Công văn số 73/UBND-GTXD (Đơn giá 33); Công văn số 742/UBND-GTXD (Đơn giá 31) và Công văn số 76/UBND-GTXD (Đơn giá 32) ngày 14/01/2008 của UBND tỉnh Hà Nam.

4.2. Những dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập xong nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì chủ đầu tư tổ chức lập lại theo Bộ Đơn giá XDCT mới của tỉnh.

4.3. Những dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt trước ngày Bộ Đơn giá XDCT mới của tỉnh có hiệu lực nhưng chưa triển khai hoặc đang triển khai các bước: Tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu, quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu, thương thảo ký hợp đồng, đã ký hợp đồng nhưng chưa triển khai thi công xây dựng thì chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

4.4. Đối với những công trình đấu thầu hoặc chỉ định thầu đã và đang triển khai thi công (kể cả các công trình thực hiện theo đúng tiến độ được phê duyệt) thì không được áp dụng điều chỉnh theo Bộ Đơn giá này.

4.5. Những công trình được lập đơn giá riêng, chủ đầu tư căn cứ vào chế độ, chính sách được nhà nước cho phép áp dụng ở công trình và nguyên tắc áp dụng trên để xác định điều chỉnh chi phí (nếu có) trong dự toán chi phí xây dựng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời phản ánh, đề xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Như kính gửi;
- Lưu VT, GĐ.



Phạm Mạnh Hùng